

Số: 811/BC-MTS

Hạ Long, ngày 28 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022,**  
**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023**

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Vật tư – TKV**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo trước Đại hội hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 như sau:

**PHẦN I**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2022**

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 40 phiên bằng hình thức họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản. Các kỳ họp Hội đồng quản trị đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời để Giám đốc công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

**1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

**a) Tham gia dự họp của các thành viên HĐQT trong năm:**

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Thế Thành	18/18	100%	
2	Ông Tạ Quang Tuấn	18/18	100%	
3	Ông Nguyễn Thế Hùng	18/18	100%	
4	Ông Lê Dũng	17/18	94,4%	Đi công tác vắng
5	Ông Phạm Văn Hiền	18/18	100%	

**b) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Thế Thành	Chủ tịch (Không điều hành)	03/03/2020	
2	Ông Tạ Quang Tuấn	Thành viên (Giám đốc công ty)	19/04/2019 - ĐHCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)	

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Ông Nguyễn Thế Hùng	Thành viên (Phó giám đốc Công ty)	19/04/2019 - ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)	
4	Ông Lê Dũng	Thành viên (Không điều hành)	19/04/2019 - ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)	
5	Ông Phạm Văn Hiến	Thành viên (Giám đốc XN VTHG)	01/11/2020 (Bầu chính thức tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021)	

Trong 05 thành viên HĐQT có 02 thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Các thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

## **2. Các cuộc họp và Nghị quyết của Hội đồng quản trị:**

HĐQT đã duy trì các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

Năm 2022, HĐQT đã tổ chức họp 18 phiên, ban hành 40 nghị quyết, 20 quyết định với các nội dung chủ yếu: Ban hành các quy chế quản lý, quy chế làm việc, sửa đổi bổ sung và ban hành mới các quy chế: Quy chế Quản lý công nợ; Quy chế Huy động vốn, sử dụng vốn, bảo lãnh; Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định; Quy chế Quản lý tài chính; Quy chế Quản lý cán bộ; Sửa đổi bổ sung quy chế Quy chế quản lý đầu tư, xây dựng; Sửa đổi bổ sung Quy chế Dân chủ ở cơ sở; Ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương; Công tác tổ chức sản xuất; Công tác đầu tư, công tác đất đai; Công tác quy hoạch, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ quản lý của Công ty, HĐQT đã chú trọng nâng cao các mặt hoạt động, tăng cường công tác quản lý Công ty nhằm phục vụ tốt cho SXKD của Công ty. (Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo).

Trong năm, các thành viên HĐQT theo lĩnh vực được phân công đã hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, phát huy khả năng; năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty.

## **3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:**

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam, của Đảng ủy Than Quảng Ninh cũng như sự quan tâm, tạo điều kiện, ủng hộ, giúp đỡ của các đơn vị trong Tập đoàn TKV. Đặc biệt được sự quan tâm của Tập đoàn chỉ đạo quyết liệt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị chi phí thông qua kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa các đơn vị thành viên trong Tập đoàn nên đã tạo điều kiện cho Công ty thực hiện tốt kế hoạch phối hợp kinh doanh với các đơn vị trong Tập đoàn trong việc cung ứng và sử dụng vật tư, xăng dầu, bốc xếp... Công ty phấn đấu thực hiện chiến lược phát triển bền vững, đảm bảo an toàn về người, thiết bị, vốn và môi trường; đảm bảo an ninh trật tự, kỷ luật lao động và an toàn xã hội. Đảng bộ Công ty tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện mô hình sản xuất kinh doanh đảm bảo phù hợp, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí.

Tuy nhiên bên cạnh những thuận lợi nêu trên, cũng còn nhiều khó khăn, thách thức như: Tình hình chính trị thế giới diễn biến phức tạp; cuộc xung đột giữa Nga - Ucraina đã ảnh hưởng không nhỏ đến thị trường nói chung, một số mặt hàng thiết yếu, giá nguyên vật liệu đầu vào, nhất là sắt thép, xăng dầu, giá than nhập khẩu vẫn ở mức cao. Thị trường năng lượng thế giới đầy biến động, giá xăng dầu biến động khó lường, cũng như hậu quả tiêu cực của biến đổi khí hậu, thời tiết nắng nóng, mưa lớn, cục bộ gây ngập lụt nghiêm trọng đến khu vực moong, mỏ, đường vận tải than, xăng dầu... ảnh hưởng đến sản xuất của các đơn vị vùng Cẩm Phả, Hạ Long. Đặc biệt là tình hình dịch COVID-19 trong năm 2020, 2021 và nửa đầu năm 2022 diễn ra hết sức phức tạp, khó lường trên phạm vi toàn thế giới cũng như trong nước đã ảnh hưởng lớn tới tình hình xuất nhập khẩu, tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn và tác động trực tiếp đến các mặt hoạt động của Công ty từ nguồn cung nguyên liệu sản xuất đến thị trường tiêu thụ, khối lượng bốc xếp, chuyển tải giảm, nợ phải thu quá hạn ở mức cao. Ngoài ra dịch đậu mùa khỉ, cúm A, sốt xuất huyết tiếp tục có các diễn biến mới gây ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động. Tiến độ giải quyết thủ tục thuê/gia hạn thuê đất một số dự án kéo dài; hạ tầng sản xuất kinh doanh như kho, cảng, đất đai... hiện đang gặp rất nhiều khó khăn công tác cấp/gia hạn, quản lý, cấp phép dẫn tới vướng mắc trong việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh; đời sống, việc làm của người lao động gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, công ty cũng có thuận lợi cơ bản, đó là: Nhu cầu tiêu thụ than nội địa tăng cao tạo điều kiện để công ty phát triển thị trường. Bên cạnh đó, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đã có sự chỉ đạo kịp thời, cụ thể hỗ trợ công ty trong sản xuất và kinh doanh.

Trước những khó khăn và thuận lợi nêu trên, HĐQT Công ty đã có những định hướng, chủ trương và chỉ đạo sâu sát, kịp thời cộng với sự chủ động, nhanh nhạy của bộ máy điều hành và những cố gắng, nỗ lực của tập thể người lao động công ty đã phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ với kết quả như báo cáo của Giám đốc điều hành đã trình bày.

Năm 2022, hoạt động tài chính của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đáp ứng đủ vốn cho hoạt động SXKD của Công ty, bảo toàn được vốn của chủ sở hữu. Bằng các biện pháp điều hành quyết liệt, Công ty đã chủ động xây dựng, rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với thị trường trong từng thời kỳ, chủ động điều hành tồn kho xăng dầu và nguyên vật liệu sản xuất dầu nhờn COMINLUB một cách hợp lý, tích cực thu hồi công nợ. Vì vậy, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 khá tốt; lợi nhuận năm 2022 đạt 20.954 triệu đồng đạt 103,2% so với kế hoạch đề ra. Công ty dự kiến trả cổ tức cho cổ đông 7%/vốn điều lệ đạt mức nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đặt ra.

Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn, chấp hành nghiêm chỉnh chính sách thuế với Nhà nước, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách xã hội và các chế độ khác với người lao động theo đúng các quy định của Pháp luật.

#### **4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

Việc giám sát cán bộ quản lý, bộ máy điều hành thông qua chức trách nhiệm vụ được phân công và kết quả công việc được giao, yêu cầu báo cáo thường kỳ, đột xuất phản ánh kịp thời các biến động trong quá trình kinh doanh để HĐQT có giải pháp kịp thời. Thường xuyên kiểm tra tình hình SXKD và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót.

HĐQT đánh giá cao những cố gắng, nỗ lực của Giám đốc và bộ máy điều hành đã vượt qua nhiều khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Đối chiếu với quy định của Điều lệ cũng như các Quy chế, quyết định, nghị quyết mà HĐQT

đã ban hành, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý đều chấp hành đúng và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

#### **4.1. Kết quả giám sát đối với Giám đốc:**

Là Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành, song Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng vai trò, vị trí của mình, được cụ thể hóa bằng các quyết định quản lý điều hành; chủ động triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT, đề ra các biện pháp quản lý hiệu quả trong quá trình điều hành các hoạt động SXKD của Công ty; chấp hành đúng quy định của Pháp luật, thực hiện chế độ báo cáo đúng thẩm quyền; chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty đảm bảo an toàn về vốn, tài sản, an toàn về lao động theo đúng các quy chế, quy định quản lý nội bộ, nghị quyết của HĐQT.

#### **4.2. Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý:**

Các cán bộ quản lý của Công ty đã được Giám đốc phân công nhiệm vụ cụ thể của từng cá nhân trên từng lĩnh vực. Các cán bộ quản lý đã chấp hành nghiêm và chủ động, linh hoạt phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Chỉ đạo điều hành các phòng ban Công ty, các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đã có những tham mưu, đề xuất hợp lý để thực hiện nhiệm vụ do Giám đốc phân công đạt hiệu quả. Trong năm, các cán bộ quản lý đã được HĐQT đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**Đánh giá chung:** Năm 2022, hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ Công ty khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền, kịp thời đã giúp cho việc quản lý, điều hành SXKD của Công ty năm 2022 đạt kết quả tốt trong bối cảnh sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

## **PHẦN II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023**

Năm 2023 được dự báo là năm với rất nhiều khó khăn, thách thức như trong Báo cáo về phương hướng và các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD 2023 do Giám đốc Công ty trình bày. Ngoài những vấn đề đã được nêu, HĐQT nhấn mạnh và chỉ đạo bộ máy quản lý điều hành Công ty thực hiện một số vấn đề trọng tâm sau đây:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phải đảm bảo an toàn về người, vốn, tài sản và nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Thực hiện đúng luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Quản trị doanh nghiệp tập trung vào các nội dung sau:

- Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đề ra. Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc Công ty.

- Tiếp tục tinh giảm lao động gián tiếp, phục vụ phụ trợ, cân đối lao động hợp lý giữa các khâu nhằm mục đích tăng năng suất lao động, phù hợp với tình hình mới.

- Rà soát, sửa đổi bổ sung và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ và định mức kinh tế kỹ thuật cho phù hợp với thay đổi của pháp luật, của TKV và yêu cầu quản trị Công ty, với tình hình thị trường.

- Tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu quả, chất lượng công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực của hoạt động SXKD nhằm chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót, không để xảy ra sai phạm hoặc vi phạm.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành thực hiện giữ vững an toàn, an ninh trật tự trong sản xuất. Triển khai các giải pháp đồng bộ để chống lãng phí, thất thoát vốn, tài sản, Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, tiết giảm chi phí trong tất cả các khâu; Tiếp tục sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất theo hướng gọn nhẹ, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường hợp tác, phối hợp chính quyền địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, đặc biệt là phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc quản lý, vận chuyển và kinh doanh xăng dầu tại các trạm cấp, điểm cấp, công tác quản lý xử dụng đất đai, công tác an ninh trật tự và an toàn tài sản; Sử dụng các sản phẩm dịch vụ của địa phương trên nguyên tắc chất lượng, tiến độ và giá cả cạnh tranh.

3. Chỉ đạo bộ máy điều hành thực hiện các biện pháp giữ vững thị phần bán hàng và cung cấp các dịch vụ, chuẩn bị các điều kiện để mở rộng thị phần khi có cơ hội.

4. Đầu tư, phát triển nguồn nhân lực thông qua các hình thức đào tạo lại, tuyển dụng để có đội ngũ lao động có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu SXKD theo tình hình mới.

5. Phối hợp các tổ chức Đảng, đoàn thể đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, công chúng và khách hàng cần thiết để mọi người hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, nhằm phát huy tối đa và tiềm năng lợi thế của toàn Công ty để thực hiện mục tiêu chung AN TOÀN - PHÁT TRIỂN - HIỆU QUẢ.

Trên đây là những kết quả chính trong hoạt động của HĐQT Công ty năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

HĐQT xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của các Quý Cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty
- HĐQT, BKS, BGD
- Lưu VP, Thư ký HĐQT.



**Trần Thế Thành**

**Phụ lục**  
**CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 811/BC-MTS, ngày 28/03/2023 của HĐQT)

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/22/NQ_HĐQT_MTS	04/01/2022	Kế hoạch SXKD, kế hoạch LĐ tiền lương 2022. Kế hoạch đầu tư 2022. Một số vấn đề về SXKD, Một số giải pháp chủ yếu chi đạo, điều hành thực hiện phối hợp kinh doanh và nâng cao hiệu quả SXKD 2022.
2	02/22/NQ_HĐQT_MTS	11/02/2022	Vốn lưu động năm 2022. Thông qua việc nghỉ hưu của Đ/c Đỗ Văn Tú
3	03/22/NQ_HĐQT_MTS	16/02/2022	Thông qua QC: QL Công Nợ. Huy động vốn, sử dụng vốn, bảo lãnh. Quản lý và sử dụng tài sản cố định
4	04/22/NQ_HĐQT_MTS	23/02/2022	Thông qua chương trình nghị sự ĐHĐCĐ 2022
5	05/22/NQ_HĐQT_MTS	15/03/2022	Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ 2022.
6	06/22/NQ_HĐQT_MTS	15/03/2022	Thông qua QC Quản lý tài chính. Một số vấn đề về quản lý hoạt động SXKD.
7	07/22/NQ_HĐQT_MTS	24/3/2022	Định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và hệ số tài chính 2022. Kết quả HĐ SXKD quý I và nhiệm vụ tháng 4 quý II năm 2022.
8	08/22NQ_HĐQT_MTS	30/03/2022	Thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2021
9	09/22NQ_HĐQT_MTS	20/04/2022	Công tác điều động và bổ nhiệm cán bộ Về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ. quản lý công tác kế toán tài chính. Công tác bổ nhiệm lại cán bộ.
10	10/22NQ_HĐQT_MTS	20/04/2022	Thực hiện công tác bảo vệ môi trường
11	11/22NQ_HĐQT_MTS	29/04/2022	Triển khai thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của Công ty CP Vật tư; Thông qua kết quả hoạt động SXKD tháng 4 và kế hoạch điều hành SXKD tháng 5 năm 2022
12	12/22NQ_HĐQT_MTS	05/05/2022	Thông qua Xác định ngày chốt danh sách cổ đông và triển khai công tác quy hoạch cán bộ giai đoạn 2025-2030.
13	13/22NQ_HĐQT_MTS	16/05/2022	Quyết toán quỹ thưởng 2021; một số HĐ SXKD của cty; Thông qua chuyển bước thực hiện DA về đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2022
14	14/22NQ_HĐQT_MTS	24/05/2022	Phê duyệt một số nội dung về HĐ SXKD.
15	15/22NQ_HĐQT_MTS	25/05/2022	Phê duyệt phương án tổ chức sản xuất , điều động nhân sự, bổ nhiệm và bố trí cán bộ tại các đơn vị và phòng ban công ty
16	16/22NQ_HĐQT_MTS	07/06/2022	Phê duyệt công tác cán bộ XNVTCP và XNVTHG, triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng tại công ty
17	17/22NQ_HĐQT_MTS	16/06/2022	Thông qua nội dung dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2022; điều chỉnh KHĐT năm 2022; Sửa đổi bổ sung Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng Công ty.
18	18/22NQ_HĐQT_MTS	30/06/2022	Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 6 và phương hướng tháng 7 năm 2022; Triển khai

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			thực hiện nghiêm túc các nội dung về quản lý thực hiện công tác vật tư
19	19/22NQ_HĐQT_MTS	14/07/2022	Thông qua phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị Công ty năm 2022
20	20/22NQ_HĐQT_MTS	28/07/2022	Thông qua kết quả hoạt động SXKD tháng 7 và phương hướng tháng 8 năm 2022
21	21/22NQ_HĐQT_MTS	01/08/2022	thông qua PA cải hoán, đóng mới phương tiện vận tải thủy XN VTXD; định hướng quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ; hướng dẫn xây dựng KHPHKD 2023
22	22/22NQ_HĐQT_MTS	04/08/2022	Thông qua cấp phát, sử dụng nhiên liệu; thực hiện ý kiến của đoàn công tác liên ngành Bộ Tài Chính & Bộ Công Thương
23	23/22NQ_HĐQT_MTS	09/08/2022	Thông qua sửa đổi, bổ sung Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể giai đoạn 2021-2023
24	24/22NQ_HĐQT_MTS	12/08/2022	Triển khai thực hiện điều chỉnh KHĐT 2022 và một số nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường
25	25/22NQ_HĐQT_MTS	18/08/2022	Thông qua một số nội dung về công tác cán bộ
26	26/22NQ_HĐQT_MTS	29/08/2022	Thông qua kết quả hoạt động SXKD tháng 8 và phương hướng tháng 9 năm 2022
27	27/22NQ_HĐQT_MTS	08/09/2022	Thông qua một số nội dung về đất đai và công tác cán bộ
28	28/22NQ_HĐQT_MTS	14/09/2022	Triển khai thực hiện một số văn bản của TKV
29	29/22NQ_HĐQT_MTS	23/09/2022	Thực hiện đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2023
30	30/22NQ_HĐQT_MTS	26/09/2022	Thông qua dự kiến kết quả hoạt động SXKD tháng 9 và phương hướng tháng 10 năm 2022
31	31/22NQ_HĐQT_MTS	03/10/2022	Triển khai thực hiện một số văn bản của TKV
32	32/22NQ_HĐQT_MTS	11/10/2022	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022
33	33/22NQ_HĐQT_MTS	13/10/2022	Thực hiện Kế hoạch triển khai “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2022
34	34/22NQ_HĐQT_MTS	27/10/2022	Phê chuẩn một số nội dung về hoạt động sản xuất kinh doanh
35	35/22NQ_HĐQT_MTS	28/10/2022	Phê chuẩn một số nội dung về hoạt động sản xuất kinh doanh
36	36/22NQ_HĐQT_MTS	08/11/2022	Về việc triển khai kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ năm 2022 của Công ty
37	37/22NQ_HĐQT_MTS	28/11/2022	Phê chuẩn một số nội dung về hoạt động sản xuất kinh doanh
38	38/22NQ_HĐQT_MTS	08/12/2022	Về việc điều chỉnh Hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty
39	39/22NQ_HĐQT_MTS	16/12/2022	BC tình hình thực hiện KHPHKD2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023
40	40/22NQ_HĐQT_MTS	30/12/2022	Triển khai một số nội dung về hoạt động sản xuất kinh doanh

## BÁO CÁO

### Thù lao, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Vật tư - TKV

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV;
- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 53/2016/NĐ-CP quy định về tiền lương, tiền thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo việc chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2022; đề xuất mức thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2023 như sau:

#### 1. Báo cáo thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2022:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Vật tư - TKV số 01/22/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2022.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 Công ty thanh toán thù lao, tiền lương cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

\* Thù lao của thành viên HĐQT, BKS:

Chức danh	Số người	Thù lao Kế hoạch căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 (1.000 đ)	Thù lao thanh toán (1.000 đ)
Chủ tịch HĐQT	01	61.680	61.680
Trưởng ban KS (8 tháng)	01	36.640	36.640
Thành viên HĐQT	04	210.240	210.240
Thành viên BKS	02	105.120	105.120
<b>Tổng số</b>	<b>08</b>	<b>413.680</b>	<b>413.680</b>

\* Lương của trưởng ban kiểm soát (chuyên trách) 4 tháng năm 2022 là: 160.918 nghìn đồng

\* Tổng số tiền thù lao, tiền lương chi trả cho HĐQT, BKS Công ty: 574.598 nghìn đồng.





## 2. Đề xuất mức chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2023:

Để đảm bảo chế độ lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

Chức danh	Số người	Mức lương chuyên trách (đ/người/tháng)	Mức thù lao không chuyên trách (đ/người/tháng)
		A	B = A x 20%
Chủ tịch HĐQT	01	25.700.000	5.140.000
Thành viên HĐQT	04	21.900.000	4.380.000
Thành viên ban kiểm soát	02	21.900.000	4.380.000
Trưởng ban kiểm soát	01	22.900.000	4.580.000
<b>Tổng số</b>	<b>08</b>		

Mức thù lao của các chức danh không chuyên trách nêu trên là mức tối đa được hưởng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**



Số: 1431 /BC-MTS

Hạ Long, ngày 23 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Về việc đề xuất phương án trả phụ cấp đối với**  
**thành viên HĐQT độc lập**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV;  
Căn cứ Quyết định số: 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV;

Căn cứ Quyết định số: 1803/QĐ-TKV ngày 28/12/2021 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung ban hành tại Quyết định số: 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn;

Đến thời điểm Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Vật tư – TKV đang triển khai thủ tục hồ sơ đăng ký niêm yết trên thị trường chứng khoán; theo quy định của pháp luật sau khi Công ty được niêm yết khi đó bố trí bổ sung 1 thành viên HĐQT độc lập; để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của thành viên HĐQT độc lập theo quy định của pháp luật và TKV, Công ty Cổ phần Vật tư - TKV trình Hội đồng quản trị phương án trả phụ cấp chuyên trách đối với thành viên HĐQT độc lập tại Công ty như sau:

Chức danh	Số người	Mức phụ cấp chuyên trách (đồng/người/tháng)	Ghi chú
Thành viên HĐQT độc lập	01	21.900.000	

\* Mức phụ cấp và thù lao trên được hạch toán trong giá thành SXKD của Công ty.

\* Thời gian làm việc tại Công ty: 05 ngày/tuần và tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty theo quy định (tối thiểu 75% cuộc họp).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**

Số: 1239 /TTr-MTS

Hạ Long, ngày 8 tháng 05 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua ký các hợp đồng, giao dịch giữa  
Công ty với doanh nghiệp, cô đông lớn và người có liên quan trong năm 2023**

Kính gửi: - Các Quý vị cổ đông;  
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư -TKV.

Căn cứ điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;  
Căn cứ khoản 3 điều 280, khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP  
ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật  
Chứng khoán”;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã  
được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2021.

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng báo cáo, trình Đại hội cổ đông  
thông qua việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư -  
TKV với những doanh nghiệp có người liên quan trong năm 2023 theo quy định tại  
khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điểm r & s  
khoản 2 Điều 15, điểm m khoản 3 Điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công  
ty, cụ thể như sau:

Hiện nay ông Trần Thế Thành, Trưởng ban quản lý vốn của Tập đoàn TKV  
là Người đại diện phần vốn của TKV đang tham gia vào HĐQT và giữ chức vụ  
Chủ tịch HĐQT của Công ty, đồng thời ông Trần Thế Thành còn giữ chức vụ tại 04  
doanh nghiệp đó là: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Than Mông Dương -  
Vinacomin; Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin; Chủ tịch  
HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin; Chủ tịch HĐQT Công ty  
Cổ phần Than Cọc Sáu-Vinacomin.

Ông Trần Thanh Tùng, Người kiểm soát phần vốn, Ban kiểm soát nội bộ  
TKV được Tập đoàn TKV cử làm Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát  
là Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vật tư – TKV. Đồng thời là Thành viên  
Ban kiểm soát tại Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam:  
Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin, Công ty Than Thống Nhất – TKV,  
Công ty Than Khe Chàm - TKV và Bệnh viện Than - Khoáng sản Việt Nam.



Như vậy ngoài các đơn vị trực thuộc TKV có liên quan, các đơn vị nêu trên đều có quan hệ hợp đồng kinh tế, giao dịch vì cùng trong Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và có cùng Người liên quan. Do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và khoản 3 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán” và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2022.

Hội đồng quản trị đề nghị các Quý vị cổ đông xem xét thông qua chủ trương để Công ty ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vật tư - TKV với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

TT	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, MST
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Nắm giữ 51% Vốn điều lệ): - Các đơn vị trực thuộc Tập đoàn: Công ty Kho vận & cảng Cẩm Phả - Vinacomin, Công ty Kho vận Đá Bạc - Vinacomin, Công ty Tuyển Than Hòn Gai - Vinacomin, Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV, Công ty Than Thống Nhất - TKV, Công ty Than Khe Chàm - TKV... và một số Công ty Cổ phần do TKV nắm cổ phần chi phối.	Số 226, Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội MST: 5700100256
2	Công ty cổ phần Than Mông Dương – Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty)	Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh MST: 5700101203
3	Công ty cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty)	Phường Hà Tu, TP Hạ Long, Quảng Ninh MST: 5700101323
4	Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty)	Tòa nhà Việt Á, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội MST: 0103005779



TT	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, MST
5	Công ty cổ phần Than Cọc Sáu-Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty).	Phường Cẩm Phú, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh MST 5700101002
6	Bệnh viện Than - Khoáng sản Việt Nam (Trưởng ban kiểm soát MTS là Trưởng ban kiểm soát của Công ty)	Ngõ 1, phố Phan Đình Giót, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội MST 5700100256-034
7	Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin (Trưởng ban kiểm soát MTS là Trưởng ban kiểm soát của Công ty)	46 Đoàn Thị Điểm, Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, Quảng Ninh MST 5700100256-002
8	Công ty Than Thống Nhất - TKV (Trưởng ban kiểm soát MTS là Trưởng ban kiểm soát của Công ty)	Số 01, Lê Thanh Nghị, khu Diêm Thủy, Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh MST 5700101179
9	Công ty Than Khe Chàm - TKV (Trưởng ban kiểm soát MTS là Trưởng ban kiểm soát của Công ty)	Khu 6, Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh, MST 5700100256-060

HĐQT kính đề nghị các Quý vị cổ đông của Công ty xem xét, thông qua giao Giám đốc Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật. Với hợp đồng, giao dịch có giá trị ký giao kết lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính ở thời điểm gần nhất. Về thời hạn thực hiện các hợp đồng, giao dịch kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến khi có thay đổi khác.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông của Công ty xem xét thông qua nội dung trên để Công ty thực hiện theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty;
- Phòng KHĐT, TM, KTTC;
- Lưu: VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**

Số: 105/2023/BCKT-PKFVN

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Vật tư - TKV**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV được lập ngày 27 tháng 03 năm 2023, bao gồm: Bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 được trình bày từ trang 8 đến trang 52 kèm theo.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán này không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Vật tư - TKV chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### **Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 24 tháng 02 năm 2022.

Báo cáo kiểm toán này thay thế cho Báo cáo kiểm toán số 70/2023/BCKT-PKFVN ngày 20 tháng 03 năm 2023 do Ban Giám đốc Công ty phát hành lại Báo cáo tài chính.

### **Đại diện cho Công ty TNHH PKF Việt Nam**



**Nguyễn Hồng Quang**

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số 0576-2023-242-1

**Nguyễn Hoàng Hà**

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số 0740-2023-242-1

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2022**

**PHẦN I: BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

TT	TÀI SẢN	Mã số	31/12/2022	01/01/2022
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>800.439.322.348</b>	<b>786.032.951.264</b>
<b>I</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>25.399.572.785</b>	<b>11.132.154.659</b>
1	Tiền	111	25.399.572.785	11.132.154.659
<b>II</b>	<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	-	-
<b>III</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>	<b>592.033.963.363</b>	<b>614.794.452.306</b>
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	480.967.225.454	534.436.839.981
	- Trong Tập đoàn		475.300.001.327	527.220.228.153
	- Ngoài Tập đoàn		5.667.224.127	7.216.611.828
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	363.125.941	290.767.507
	- Ngoài Tập đoàn		363.125.941	290.767.507
6	Phải thu ngắn hạn khác	136	110.703.611.968	80.066.844.818
<b>IV</b>	<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>177.508.299.156</b>	<b>155.893.314.139</b>
1	Hàng tồn kho	141	177.508.299.156	155.893.314.139
<b>V</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>	<b>5.497.487.044</b>	<b>4.213.030.160</b>
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	2.045.556.328	1.535.001.175
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152	2.940.658.118	1.946.679.209
3	Thuế và các khoản khác phải thu của Nhà nước	153	511.272.598	731.349.776
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>106.043.673.203</b>	<b>124.795.489.781</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	210	130.000.000	130.000.000
6	Phải thu dài hạn khác	216	130.000.000	130.000.000
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>95.027.677.908</b>	<b>107.442.102.211</b>
1	Tài sản cố định hữu hình	221	95.027.677.908	107.442.102.211
	- Nguyên giá	222	569.232.656.631	552.494.335.546
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	474.204.978.723	445.052.233.335
<b>III</b>	<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		
<b>IV</b>	<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>135.389.250</b>	<b>116.860.000</b>
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	135.389.250	116.860.000
<b>V</b>	<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		
<b>VI</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	<b>10.750.606.045</b>	<b>17.106.527.570</b>
1	Chi phí trả trước dài hạn	261	9.143.076.824	15.029.563.630
2	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	1.607.529.221	2.076.963.940
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>	<b>906.482.995.551</b>	<b>910.828.441.045</b>

TT	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2022	01/01/2022
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>726.429.168.218</b>	<b>732.094.244.818</b>
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>705.640.287.913</b>	<b>706.574.789.513</b>
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	516.937.049.196	556.373.985.676
	- Trong Tập đoàn		7.688.000	164.221.697
	- Ngoài Tập đoàn		516.929.361.196	556.209.763.979
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	204.679.940	160.737.027
	- Ngoài Tập đoàn		204.679.940	160.737.027
3	Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	313	1.014.175.831	6.075.279.564
4	Phải trả người lao động	314	48.454.908.967	42.331.405.148
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	548.384.787	695.670.814
9	Phải trả ngắn hạn khác	319	790.035.130	2.061.032.612
10	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	133.987.129.286	95.445.565.632
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	3.703.924.776	3.431.113.040
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>	<b>20.788.880.305</b>	<b>25.519.455.305</b>





TT	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2022	01/01/2022
8	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	20.788.880.305	25.519.455.305
13	Quỹ phát triển khoa học công nghệ	343		-
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>180.053.827.333</b>	<b>178.734.196.227</b>
<b>I</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>180.053.827.333</b>	<b>178.734.196.227</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	150.000.000.000	150.000.000.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	150.000.000.000	150.000.000.000
	- Cổ phiếu ưu đãi	411b		
2	Thặng dư vốn cổ phần	412		
3	Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		
4	Vốn khác của chủ sở hữu	414	8.960.446.091	8.960.446.091
5	Cổ phiếu quỹ (*)	415		
6	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		
7	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		
8	Quỹ đầu tư phát triển	418	1.710.043.092	
9	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		
10	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	19.383.338.150	19.773.750.136
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	2.673.319.221	19.773.750.136
	- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	16.710.018.929	
<b>II</b>	<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>	<b>906.482.995.551</b>	<b>910.828.441.045</b>

**PHẦN II: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH**

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2022	NĂM 2021
1	Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.401.941.230.566	3.948.689.594.223
	Doanh thu bán hàng	5.289.444.889.296	3.857.053.196.153
	Doanh thu cung cấp dịch vụ	112.496.341.270	91.636.398.070
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2.068.164.005	1.866.590.176
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.399.873.066.561	3.946.823.004.047
4	Giá vốn hàng bán	5.183.692.844.817	3.754.767.337.338
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	216.180.221.744	192.055.666.709
6	Doanh thu hoạt động tài chính	187.635.917	174.788.295
7	Chi phí hoạt động tài chính	9.960.397.286	11.282.611.120
8	Chi phí bán hàng	111.883.478.470	91.828.596.545
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	74.097.135.008	65.915.920.975
10	Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	20.426.846.897	23.203.326.364
11	Thu nhập khác	1.397.615.340	2.503.408.790
12	Chi phí khác	870.127.363	827.240.933
13	Lợi nhuận khác	527.487.977	1.676.167.857
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	20.954.334.874	24.879.494.221
15	Thuế TNDN hiện hành	3.774.881.226	7.182.708.025
16	Thuế TNDN hoãn lại	469.434.719	-
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	16.710.018.929	19.773.750.136
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.114	992
19	Cổ tức	7%	7%

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông.
- Lưu KTTC, HDQT.

Phòng kế toán tài chính  
 Kế toán trưởng  
 Hoàng Xuân Tùng

Số: 810/BC-MTS

Hạ Long, ngày 28 tháng 03 năm 2023

## BÁO CÁO

### Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Vật tư - TKV**

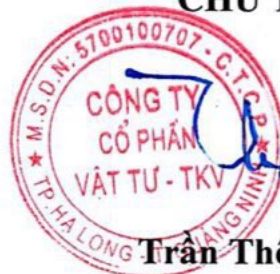
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Vật tư - TKV số 01/22/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2022;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

<b>1. Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2021:</b>	2.673 triệu đồng
<b>2. Lợi nhuận trước thuế năm 2022:</b>	20.954 triệu đồng
Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp:	3.775 triệu đồng
Chi phí thuế TNDN hoãn lại:	469 triệu đồng
<b>3. Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối:</b>	<b>19.383 triệu đồng</b>
a) Trả cổ tức (7%/vốn điều lệ):	<b>10.500 triệu đồng</b>
b) Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức:	<b>8.883 triệu đồng</b>
+ Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:	306 triệu đồng
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	8.577 triệu đồng

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**

Số: 813/BC-BKS

Hạ Long, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Về việc thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính năm 2022**  
**của Công ty cổ phần Vật tư - TKV**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021.


Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021.

Căn cứ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022, Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận do Công ty cổ phần Vật tư - TKV lập và Báo cáo kiểm toán số 105/2023/BCKT-PKFVN ngày 27/03/2023 của Công ty TNHH Kiểm toán PKF về việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV và kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả thẩm định như sau:

**1. Về báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022:**

- Các số liệu phản ánh trên Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty tại thời điểm kết thúc năm tài chính ngày 31/12/2022 đã phản ánh tình hình hoạt động tài chính trên các khía cạnh trọng yếu là hợp lý, trung thực và phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, cũng như các quy định, hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

- Ban Kiểm soát Công ty thống nhất với số liệu kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty do Công ty TNHH Kiểm toán PKF thực hiện. 



**2. Một số chỉ tiêu về kết quả SXKD, tài chính đánh giá trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2022 như sau:**

**2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với KH
1	Sản phẩm chủ yếu				
	- Dầu Diesel + FO	1.000 Lit	202.000	207.023	102,5%
	- Bốc xếp	1.000 Tấn	5.000	2.292	45,8%
	- Vận tải thủy	1.000 Tấn	720	652	90,5%
	- Tiêu thụ dầu Cominlub	1.000 Lit	5.000	4.473	89,5%
2	Tổng doanh thu	Triệu đ	3.753.358	5.401.458	143,9%
3	Tổng giá trị SX	Triệu đ	505.078	584.994	115,8%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	20.300	20.954	103,2%
5	Tiền lương bình quân	1.000 đ/ng/th	9.978	12.357	123,8%

**2.2. Một số chỉ tiêu tài chính:**

a) Một số chỉ tiêu tài chính đánh giá khả năng sinh lời:

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE): Năm 2022 thực hiện 10,4% giảm 2,0% so với năm 2021 (năm 2021 là 12,4%).

- Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA): Năm 2022 thực hiện 1,8% giảm 0,4% với năm 2021 (năm 2021 là 2,2%).

b) Một số chỉ tiêu đánh giá khả năng thanh toán:

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn (TSNH/ NNH): Năm 2022 là 1,13 lần, tăng 0,02 lần so với năm 2021 (năm 2021 là 1,11 lần), thấp hơn 0,02 lần so với chỉ tiêu được HĐQT Công ty và TKV thông qua năm 2022 là 1,15 lần (Nghị quyết số 07/22/NQ\_HĐQT\_MTS ngày 24/03/2022 của HĐQT Công ty và Công văn số 1103/TKV-KTTC ngày 21/03/2022 của TKV).

- Khả năng thanh toán nhanh ((TSNH-HTK)/Tổng NNH): Năm 2022 là: 0,88 lần, giảm 0,01 lần so với năm 2021 (0,89 lần).

c) Một số chỉ tiêu về cân đối nợ:

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu (Tổng nợ phải trả/ Tổng VCSH): Năm 2022 là 4,01 lần, giảm 0,07 lần so với năm 2021 (năm 2021 là 4,08 lần), thấp hơn 0,74 lần so với chỉ tiêu được HĐQT Công ty và TKV thông qua năm 2022 là 4,75 lần (Nghị quyết số 07/22/NQ\_HĐQT\_MTS ngày 24/03/2022 của HĐQT Công ty và Công văn số 1103/TKV-KTTC ngày 21/03/2022 của TKV).

d) Về bảo toàn và phát triển vốn.

- Vốn chủ sở hữu:

+ Số đầu kỳ (01/01/2022): 158.960 tr.đ

+ Số tăng trong kỳ: 1.710 tr.đ

+ Số giảm trong kỳ: 0 tr.đ

+ Số cuối kỳ (31/12/2022): 160.670 tr.đ

- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 20.954 triệu đồng/kế hoạch giao 20.300 triệu đồng, bằng 103,2% so với KH giao.

*Đánh giá:* Sau khi thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, Công ty có lợi nhuận sau thuế là 16.710 triệu đồng. Năm 2022, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của TKV và cổ đông nói chung tại Công ty.

### 3. Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, Công ty cổ phần Vật tư - TKV tự đánh giá xếp loại doanh nghiệp loại A, Công ty dự kiến thực hiện phân phối lợi nhuận như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2022	Triệu đồng	20.954
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	Triệu đồng	16.710
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 còn lại chưa phân phối	Triệu đồng	2.673
4	Tổng lợi nhuận được phân phối	Triệu đồng	<b>19.383</b>
4.1	Trả cổ tức (7%/ vốn điều lệ)	Triệu đồng	10.500
4.2	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	Triệu đồng	306
4.3	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	Triệu đồng	8.577

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm định của Ban Kiểm soát về báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét, thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty về báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022 và phương án chi trả cổ tức, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2023 của Công ty.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như K.gửi
- HĐQT
- Ban GD
- Lưu BKS, VP.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



Số: 661 /BC-BKS

Hạ Long, ngày 14 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Về hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của**  
**Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức tổ hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được sửa đổi bổ sung ngày 28/04/2021;*

*Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021.*

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban Kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2022 như sau:

**1. Về hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành họp 03 lần. Cuộc họp lần thứ nhất tiến hành vào ngày 10/3/2022: Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 và Danh sách công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Cuộc họp thứ hai vào ngày 27/04/2022: Bầu Trưởng ban Kiểm soát và phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban kiểm soát. Cuộc họp thứ ba vào ngày 08/12/2022: Tổng kết thực hiện Kế hoạch giám sát của Ban trong năm 2022. Ngoài ra hàng quý, Ban đều họp để thống nhất các nội dung biên bản kiểm soát và soát xét các hoạt động quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các thành viên của Ban tham gia họp đầy đủ.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Ban đã lập kế hoạch kiểm soát ngay từ đầu năm, đầu quý, phân công nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện. Ban đã tổ chức thực hiện kiểm soát hàng quý về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt quản lý của Công ty và đã có các biên bản họp thống nhất nội dung kết quả giám sát với Ban Giám đốc điều hành Công ty, lập các báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát hoạt động quản lý đối với Hội đồng



quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty hàng quý báo cáo Tập đoàn đúng nội dung và thời gian quy định.

Ngoài việc thực hiện kiểm soát theo kế hoạch của Ban, các thành viên Ban Kiểm soát cũng tham gia cùng các phòng chuyên môn của Công ty định kỳ kiểm tra tại các đơn vị về công tác quản trị doanh thu, chi phí, các nội dung về quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong Công ty. Trong và sau khi kiểm tra Ban Kiểm soát đều có các ý kiến nêu ra những tồn tại trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, kế toán của các đơn vị để các Xí nghiệp, Công ty khắc phục.

Tham dự và có các ý kiến tham gia đóng góp tại các cuộc họp của HĐQT, tham gia các cuộc họp sơ kết, tổng kết của công ty để nắm bắt kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **2. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị đã thường xuyên chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty thực hiện đúng định hướng, chỉ đạo của Tập đoàn, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết, quyết định kịp thời về việc quản lý chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, công tác lao động tiền lương, công tác cán bộ và ban hành các quy chế quản lý của Công ty đã mang lại hiệu quả thiết thực về lợi ích cho các cổ đông và người lao động trong Công ty.

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 18 phiên họp và ban hành 40 nghị quyết để phân tích, đánh giá, triển khai kịp thời nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện đúng chức năng giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành khác của Công ty.

## **3. Về hoạt động của Ban Giám đốc điều hành:**

Ban Giám đốc điều hành đã thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT công ty, đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng, công tác sắp xếp doanh nghiệp, công tác nhân sự, chăm lo việc làm, đời sống cho người lao động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo pháp luật Nhà nước, quy định của Tập đoàn và các quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Năm 2022, Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn về cơ chế cạnh tranh, điều kiện kinh doanh, địa bàn kinh doanh và do ảnh hưởng của chiến tranh Nga - Ukraine kéo dài, nhưng Ban Giám đốc điều hành đã đề xuất với Hội đồng quản trị, cũng



như tự chủ động có những giải pháp về tổ chức sản xuất kinh doanh giữ vững thị trường cung cấp hàng hoá, dịch vụ, chuẩn bị các điều kiện để mở rộng thị trường khi có cơ hội. Đồng thời đã xây dựng, chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác quản trị chi phí, áp dụng công nghệ, tin học trong quản lý từ đó đã nâng cao hiệu quả công tác quản lý và hoạt động của Công ty. Năm 2022, Công ty đã hoàn thành kế hoạch đặt ra, bảo toàn được vốn của chủ sở hữu.

#### **4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Giám đốc điều hành và cổ đông:**

Việc phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty được thực hiện đúng quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các phòng chức năng, các đơn vị cũng đã tích cực phối hợp, cung cấp hồ sơ, tài liệu theo kế hoạch kiểm soát hàng quý hoặc yêu cầu theo chuyên đề nên đã tạo điều kiện để Ban Kiểm soát Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành của Công ty.

Ban Kiểm soát tự kiểm điểm đã thực hiện các kế hoạch giám sát hàng quý, lập và báo cáo giám sát đúng quy định, đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty. Những kết quả đó ngoài cố gắng của các thành viên Ban Kiểm soát thì còn nhận được sự phối hợp trong công việc với tinh thần trách nhiệm cao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, các phòng chức năng, đơn vị và các quý vị cổ đông trong Công ty.

Trên đây là Báo cáo Hoạt động của Ban Kiểm soát và Báo cáo giám sát hoạt động quản lý đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty cổ phần Vật tư TKV, kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- Ban GD;
- Lưu BKS, VP.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Thanh Tùng**

Số: 662 /BC-BKS

Hạ Long, ngày 14 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Về việc chấp thuận các tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021.

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021.

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ Tài chính và V/v Chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 884/QĐ-UBCK ngày 18/11/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước V/v chấp thuận Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-UBCK ngày 18/11/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước V/v chấp thuận Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 910/QĐ-UBCK ngày 18/11/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước V/v chấp thuận Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 danh sách các tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán các hoạt động của Công ty năm 2023 gồm các đơn vị sau:

**1. Công ty TNHH PKF Việt Nam (PKF):**

Mã số doanh nghiệp: 0313440640.

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.



**2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC:**

Mã số doanh nghiệp: 0100111105.

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

**3. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE):**

Mã số doanh nghiệp: 0101202228.

Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, Số 165 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Cả 03 đơn vị đều được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023.

Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán năm 2023 của Công ty và giao cho Giám đốc công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán, ký kết hợp đồng kiểm toán theo quy định của Công ty.

Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty kiểm toán trên về nội dung hợp đồng và mức phí kiểm toán thì Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn trong số các Công ty kiểm toán còn lại trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đã được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2023 theo quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét, phê duyệt.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo.

**Nơi nhận:**

- Như K.gửi
- HĐQT
- Ban GD
- Lưu BKS, VP.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Thanh Tùng**



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT  
CÁC NỘI DUNG THẢO LUẬN  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV**  
—☆—

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 8/5/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư – TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021.

Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Vật tư – TKV.

Hôm nay, vào hồi 10h25' ngày 27/6/2023 tại Văn phòng Công ty cổ phần Vật tư - TKV, Ban bầu cử, kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung thảo luận tại đại hội như sau:

**1. Số cổ phần và số phiếu biểu quyết:**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 15.000.000 cổ phần
- Tổng số cổ phần tham gia Đại hội: 9.731.591 cổ phần
- Tổng số phiếu biểu quyết các nội dung: 9.731.591 phiếu bầu

**2. Các nội dung biểu quyết thông qua:**

TT	Nội dung
1	Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp điều hành năm 2023.
2	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng năm 2023.
3	Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022, đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2023.
4	Báo cáo về việc đề xuất phương án trả phụ cấp đối với thành viên HĐQT độc lập.
5	Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan năm 2023.
6	Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán (Tóm tắt)
7	Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022.
8	Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán .
9	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát đánh giá công tác quản lý đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty năm 2022.
10	Báo cáo đề xuất DS đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023



### 3. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Số phiếu phát ra: 16 lá phiếu tương ứng 9.731.591 phiếu bầu
- Số phiếu thu về: 16 lá phiếu tương ứng 9.731.591 phiếu bầu
- Số phiếu hợp lệ: 16 lá phiếu tương ứng 9.731.591 phiếu bầu
- Số phiếu không hợp lệ: 0 lá phiếu tương ứng 0 phiếu bầu

### 4. Công bố kết quả:

Căn cứ quy định Pháp luật hiện hành và kết quả kiểm phiếu, Ban bầu cử, kiểm phiếu công bố các nội dung đã thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2023 như sau:

TT	Nội dung	Kết quả thông qua
1	Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp điều hành năm 2023.	100%
2	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng năm 2023.	100%
3	Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022, đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2023.	100%
4	Báo cáo về việc đề xuất phương án trả phụ cấp đối với thành viên HĐQT độc lập.	100%
5	Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan năm 2023.	100%
6	Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán (Tóm tắt)	100%
7	Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022.	100%
8	Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán .	100%
9	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát đánh giá công tác quản lý đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty năm 2022.	100%
10	Báo cáo đề xuất DS đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023	100%

Biên bản kiểm phiếu hoàn thành vào hồi 10h40' ngày 27/6/2023 và được công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Vật tư - TKV năm 2023./.

### CHỮ KÝ THÀNH VIÊN BAN BẦU CỬ, KIỂM PHIẾU

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

1. Ông Hoàng Kiên: .....

2. Bà Lê Thị Thu Duyên: .....

Vũ Thanh Sơn